PHIẾU ÔN TẬP CUỐI KÌ 2

MÔN: TOÁN

PHẦN A – CHỌN ĐÁP ÁN ĐÚNG:

Bài 1: Số gồm 4 chục và 7 đơn vị đọc là:

a. Bốn bẩy b. Bốn bảy c.Bốn mươi bẩy c. Bốn mươi bảy

Bài 2: Số cần điền vào chỗ chấm trong phép tính **41 + ….. = 63** là:

a. 12 b. 23 c. 22 d. 20

Bài 3: Số nhỏ nhất có hai chữ số khác nhau là:

a. 10 b. 12 c. 11 d. 90

Bài 4: 90 cm - 30 cm + 20 cm = ☐ . ☐ là:

a. 20 cm b. 80 c. 80 cm d. 40 cm

Bài 5: Số lớn nhất trong dãy số: ***65; 23; 7; 91; 19*** là:

a. 91 b. 65 c. 23 d. 19

Bài 6: 23 + 32 ……. 65 – 10. Dấu thích hợp để điền vào chỗ chấm là:

a. > b. < c. =

Bài 7: Số tròn chục thích hợp để điền vào chỗ chấm trong câu **74 > …….> 63** là:

a. 72 b. 80 c. 61 d. 70

Bài 8: Hộp bút của em dài khoảng

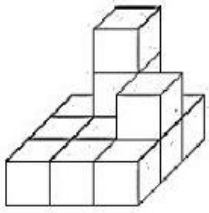
a. 5 gang tay b. 20 cm c. 1 bước chân d. 2 sải tay

Bài 9: Nam cao 98 cm. Lan thấp hơn Nam 5cm. Hỏi Lan cao bao nhiêu xăng-ti-mét?



a. 99cm b. 93cm c. 90cm d. 98cm

Bài 10: Hình bên được ghép bởi bao nhiêu khối lập phương?



a. 11 b. 12 c. 13 d. 14

LIVEWORKSHEETS

PHẦN B : LÀM THEO YÊU CẦU

Bài 1: **Tính:**

68 − 4	35 + 23	87 + 2	70 − 40	59 − 56
☐☐	☐☐	☐☐	☐☐	☐☐

Bài 2: **>, <, = ?**

35 – 15 ….. 60 – 20

42 + 2 ….. 80 – 40 + 4

46 + 13 ….. 97 – 17

29 – 9 ….. 5 + 43

Bài 3: **Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống**:

58 cm – 5 cm > 51cm	☐	Lúc 9 giờ kim dài chỉ vào số 12	☐
40 + 20 + 15 = 65	☐	90 là số tròn chục nhỏ nhất	☐
Số 65 gồm 5 đơn vị và 6 chục	☐	1 tuần lễ có 8 ngày	☐

Bài 4: **Viết phép tính thích hợp và điền số vào chỗ chấm để hoàn thiện câu trả lời:**

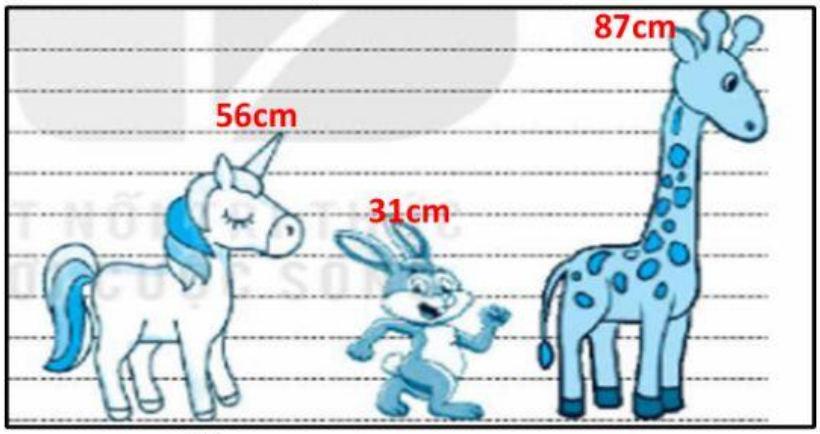
Lúc đầu cô giáo có 25 quyển vở. Sau khi thưởng cho các bạn một số quyển vở, cô còn lại 12 quyển vở. Hỏi cô đã thưởng cho các bạn bao nhiêu quyển vở?

☐ ☐ ☐ ☐ ☐ (quyển vở)

Trả lời : Cô đã thưởng cho các bạn …….. quyển vở.

Bài 5: Điền chữ hoặc số vào chỗ chấm cho thích hợp:

Bạn kì lân cao 56cm. BạnThỏ cao 31cm. Bạn Nai cao 87cm.



- Bạn .....cao nhất
- Bạn .....thấp nhất
- Ban nai cao hơn kì lân .....cm
- Bạn kì lân cao hơn thỏ .....cm

LIVEWORKSHEETS